

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 07/11/2018
V/v “Ly hôn, con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Chí Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Thiện

2. Bà Trịnh Thúy Cơ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D xét xử công khai vụ án thụ lý số: 613/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018 về việc “Ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị M; sinh năm: 1980. Địa chỉ: Tổ 1, ấp Phước A, xã Phước N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Bị đơn: Anh Hồ Thanh P; sinh năm: 1979. Địa chỉ: Tổ 1, ấp Phước A, xã Phước N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 9 năm 2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Trần Thị M trình bày:

Chị và anh Hồ Thanh P tự nguyện chung sống từ năm 2004; có đăng ký kết hôn ngày 16/5/2005 tại UBND xã Phước N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Quá trình chung sống đến tháng 2 năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn anh P đi làm thường xuyên uống rượu không lo cho vợ con, từ đó cuộc sống vợ chồng không hợp nên không thể tiếp tục chung sống được. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: 01 cháu Hồ Thanh A; sinh ngày 24/12/2005.

Nay chị yêu cầu tiếp tục chăm sóc giáo dục con chung Hồ Thanh A, chị không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản riêng, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hồ Thanh P trình bày: Anh thừa nhận lời trình bày của chị Trần Thị M về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn là đúng, về nguyên nhân mâu thuẫn anh thừa nhận có uống rượu, không lo cho vợ con, tại phiên hòa giải hôm nay anh xin hứa với chị M sẽ lo cho vợ con, nay chị M xin ly hôn anh không đồng ý vì anh còn thương vợ con yêu cầu được đoàn tụ để vợ chồng cùng lo cho con.

Về con chung: 01 cháu Hồ Thanh A; sinh ngày 24/12/2005.

Hiện con chung đang sống với vợ chồng anh yêu cầu được đoàn tụ nên anh không yêu cầu giải quyết; mà tùy yêu cầu của con muốn ở với ai thì anh đồng ý.

Về tài sản riêng, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử; Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Trần Thị M và bị đơn anh Hồ Thanh P đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điều 70, 71 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị M đối với anh Hồ Thanh P. Về con chung: Giao con chung Hồ Thanh A; sinh ngày 24/12/2005 cho chị Trần Thị M tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Ghi nhận chị M không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: chị Trần Thị M phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Thị M và anh Hồ Thanh P tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn ngày 16/5/2005 tại UBND xã Phước N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh nên công nhận đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn gia đình anh P đánh chị M, mặc khác anh P không lo lắng cho vợ, thường xuyên đi nhậu về đánh vợ con. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 02/2018 đến nay nhưng chị M và anh P vẫn không có giải pháp đoàn tụ. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M đối với anh P là có căn cứ.

Về con chung: Giao con chung Hồ Thanh A; sinh ngày 24/12/2005 cho chị Trần Thị M tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Ghi nhận chị M không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

[2] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị M phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51; 53; 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình ; Điều 28, Khoản 4; Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Hồ Thanh P.

2. Về con chung: Giao con chung Hồ Thanh A; sinh ngày 24/12/2005 cho chị Trần Thị M tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Ghi nhận chị M không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Anh Hồ Thanh P được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Trần Thị M phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh theo biên lai thu số 0011054 ngày 25/9/2018 (đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh,
- VKSND tỉnh Tây Ninh,
- VKSND Huyện D,
- CC THA DS Huyện D,
- UBND xã Phước N
- Các đương sự.
- Lưu: Tập án, hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Chí Quốc